

Số: 01 /NQ-SZC-ĐHĐCĐ

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**  
**NGÀY 12 THÁNG 04 NĂM 2019**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN SONADEZI CHÂU ĐỨC**

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014;*

*Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Sonadezi Châu Đức;*

*Căn cứ Biên bản kiểm phiếu của Ban kiểm phiếu tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Sonadezi Châu Đức,*

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Sonadezi Châu Đức đã nhất trí:

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1.** Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018, báo cáo tài chính hợp nhất và riêng năm 2018 đã kiểm toán của Công ty Cổ phần Sonadezi Châu Đức với các chỉ tiêu chính như sau (theo số liệu BCTC riêng 2018 đã kiểm toán):

|                           |                          |
|---------------------------|--------------------------|
|                           | <i>Đ.V.T: triệu đồng</i> |
| - Tổng doanh thu          | 303.464                  |
| - Lợi nhuận trước thuế    | 112.588                  |
| - Nộp NSNN                | 65.107                   |
| - Lợi nhuận sau thuế 2018 | 97.349                   |

**Điều 2.** Thông qua kế hoạch hoạt động năm 2019 với các chỉ tiêu chính như sau:

|                                                     |                          |
|-----------------------------------------------------|--------------------------|
|                                                     | <i>Đ.V.T: triệu đồng</i> |
| - Tổng doanh thu                                    | 333.339                  |
| - Lợi nhuận sau thuế                                | 109.122                  |
| - Tổng số thuế và các khoản phát sinh phải nộp NSNN | 44.382                   |
| - Tổng kinh phí BTGPMB                              | 323.000                  |
| - Tổng vốn đầu tư XD CB                             | 274.558                  |
| - Quỹ lương 2019 tạm tính                           | 32.749                   |
| Trong đó:                                           |                          |
| + Quỹ lương Người quản lý                           | 6.048                    |
| + Quỹ lương Người lao động                          | 26.701                   |

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019, Quỹ lương thực hiện của người lao động và người quản lý sẽ được quyết toán theo Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016.

**Điều 3.** Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về việc kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 của Công ty CP Sonadezi Châu Đức.

**Điều 4.** Thông qua việc ủy quyền Hội đồng Quản trị lựa chọn một trong ba Công ty mà Ban Kiểm soát đề xuất để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Sonadezi Châu Đức năm 2019.

**Điều 5.** Thông qua phương án trích lập các quỹ, phân phối lợi nhuận năm 2018 như sau:

*Đ.V.T: đồng*

| TT  | Nội dung                                     | Phương án phân phối lợi nhuận 2018 | % LNST     | Ghi chú                                                              |
|-----|----------------------------------------------|------------------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 1   | Vốn điều lệ                                  | 1.000.000.000.000                  |            |                                                                      |
|     | Trong đó: Vốn điều lệ để phân phối lợi nhuận | 1.000.000.000.000                  |            |                                                                      |
| 2   | Doanh thu                                    | 303.464.029.283                    |            |                                                                      |
| 3   | Chi phí                                      | 190.875.794.887                    |            |                                                                      |
| 4   | Lợi nhuận trước thuế                         | 112.588.234.396                    |            |                                                                      |
| 5   | Thuế TNDN                                    | 15.239.176.790                     |            |                                                                      |
| 6   | Lợi nhuận sau thuế                           | 97.349.057.606                     |            |                                                                      |
| 7   | Trích các quỹ                                | <b>14.600.000.000</b>              | <b>15%</b> |                                                                      |
| 7.1 | Quỹ Khen thưởng Phúc lợi                     | 5.800.000.000                      | 5,96%      | Tối đa 3 tháng LBQ thực hiện của NLD theo TT 28                      |
| 7.2 | Quỹ công tác xã hội cộng đồng                | 3.369.000.000                      | 3,46%      |                                                                      |
| 7.3 | Quỹ Khen thưởng Người quản lý                | 560.000.000                        | 0,58%      | Tối đa 1,5 tháng LBQ thực hiện Người quản lý chuyên trách theo TT 28 |
| 7.4 | Quỹ khen thưởng cá nhân, đơn vị hữu quan     | 4.871.000.000                      | 5,00%      |                                                                      |
| 8   | Lợi nhuận còn lại sau khi trích quỹ          | 82.749.057.606                     | 85,00%     |                                                                      |
| 9   | Lợi nhuận còn lại năm trước chuyển sang      | 13.619.094.595                     |            |                                                                      |
| 10  | Tổng LN còn lại                              | 96.368.152.201                     |            |                                                                      |
| 11  | Cổ tức                                       | 80.000.000.000                     |            | 8% vốn điều lệ                                                       |
| 12  | LN còn lại chuyển sang năm sau               | 16.368.152.201                     |            |                                                                      |



– Mức chia cổ tức năm 2018 là 8% / mệnh giá từ phần lợi nhuận còn lại sau khi trích các quỹ. Ủy quyền Hội đồng quản trị tổ chức thực hiện việc chi trả cổ tức theo luật định.

**Điều 6.** Thông qua dự kiến trích lập các quỹ từ lợi nhuận sau thuế và mức chi trả cổ tức năm 2019 như sau:

*Đ.V.T: đồng*

| TT  | Nội dung                                 | Kế hoạch PPLN 2019    | % LNST     | Ghi chú                                                              |
|-----|------------------------------------------|-----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 1   | Lợi nhuận sau thuế                       | 109.121.988.360       |            |                                                                      |
| 2   | Trích các quỹ                            | <b>21.824.000.000</b> | <b>20%</b> |                                                                      |
| 2.1 | Quỹ Khen thưởng Phúc lợi                 | 6.547.000.000         | 6,00%      | Tối đa 3 tháng LBQ thực hiện của NLĐ theo TT 28                      |
| 2.2 | Quỹ công tác xã hội cộng đồng            | 4.801.000.000         | 4,40%      |                                                                      |
| 2.3 | Quỹ Khen thưởng Người quản lý            | 655.000.000           | 0,60%      | Tối đa 1,5 tháng LBQ thực hiện Người quản lý chuyên trách theo TT 28 |
| 2.4 | Quỹ khen thưởng cá nhân, đơn vị hữu quan | 5.456.000.000         | 5,00%      |                                                                      |
| 2.5 | Quỹ Đầu tư phát triển                    | 4.365.000.000         | 4,00%      |                                                                      |
| 3   | Lợi nhuận còn lại sau khi trích quỹ      | 87.297.988.360        | 80,00%     |                                                                      |
| 4   | Lợi nhuận còn lại năm trước chuyển sang  | 16.368.152.201        |            |                                                                      |
| 5   | Tổng LN còn lại                          | 103.666.140.561       |            |                                                                      |
| 6   | Dự kiến chi cổ tức                       | 80.000.000.000        |            | Dự kiến mức chi cổ tức năm 2019 khoảng 8,0% vốn điều lệ              |

**Điều 7.** Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty lần thứ 10, có hiệu lực thi hành từ ngày 12/04/2019. Giao Hội đồng Quản trị, Người đại diện theo pháp luật của Công ty thực hiện ban hành Điều lệ sửa đổi theo quy định.

**Điều 8.** Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng Quản trị đối với Ông Lê Tiến Bộ.

**Điều 9.** Thông qua số lượng bầu bổ sung thành viên độc lập Hội đồng quản trị cho thời gian còn lại của Nhiệm kỳ III (2017 – 2022) là 02 người.

**Điều 10.** Thông qua Danh sách đề cử để biểu quyết bầu bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị theo phương thức bầu dồn phiếu như sau:

1. Ông Trần Hào Hiệp
2. Ông Nguyễn Văn Lương

**Điều 11.** Thông qua danh sách người trúng cử thành viên Hội đồng Quản trị cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ III (2017 – 2022) như sau:

| STT | HỌ VÀ TÊN            | SỐ PHIẾU BẦU |
|-----|----------------------|--------------|
| 1   | Ông Trần Hào Hiệp    | 67.488.310   |
| 2   | Ông Nguyễn Văn Lương | 67.580.850   |

**Điều 12.** Thông qua thù lao, tiền lương thực hiện năm 2018 của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát, Người phụ trách Quản trị công ty như sau:

- Lương của Chủ tịch HĐQT chuyên trách: 41.500.000 đồng /tháng
- Lương của Trưởng BKS chuyên trách: 23.110.000 đồng /tháng
- Thù lao của Thành viên HĐQT: 5.000.000 đồng/người/tháng
- Thù lao của Thành viên BKS,  
Người phụ trách quản trị Công ty: 2.500.000 đồng/người/tháng

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 và theo quy định tại thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH:

- Tổng quỹ thù lao thực hiện được quyết toán của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2018 là 850 triệu đồng.
- Tiền lương của Chủ tịch HĐQT chuyên trách được thực hiện theo Quyết toán lương của năm là 977,5 triệu đồng.
- Tiền lương của Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách được thực hiện theo Quyết toán lương của năm là 566,016 triệu đồng.

**Điều 13.** Thông qua thù lao và tiền lương dự kiến trong năm 2019 của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát, Người phụ trách Quản trị công ty như sau:

- Lương của Chủ tịch HĐQT chuyên trách: 41.500.000 đồng / tháng
- Lương của Trưởng BKS chuyên trách: 23.110.000 đồng / tháng
- Thù lao của Thành viên HĐQT: 5.000.000 đồng/người/tháng
- Thù lao của Thành viên BKS,  
Người phụ trách quản trị Công ty: 2.500.000 đồng/người/tháng

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019, Quỹ lương thực hiện của Chủ tịch HĐQT chuyên trách và Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách, Thù lao thực hiện của



Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát, Người phụ trách quản trị Công ty sẽ được quyết toán trong quỹ lương và quỹ thù lao của người quản lý theo Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH.

**Điều 14. Điều khoản thi hành**

Nghị quyết này được thông qua toàn văn tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Sonadezi Châu Đức và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Hội đồng Quản trị căn cứ nội dung Nghị quyết này để triển khai các công việc theo quy định.

**Nơi nhận:**

- Cổ đông Công ty  
(đăng tại website Công ty);
- HĐQT, BKS;
- UBCKNN, HOSE;
- Lưu: VT, HĐQT.



**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CHỦ TỌA**



**Phạm Xuân Bách**

